

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓN QUẢN
TỈNH BÌNH PHƯỚC.**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc.**

Số: 25/2024/QĐST- DS

Hón Quản, ngày 10 tháng 6 năm 2024.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải T ngày 01 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 103/2024/TLST-DS ngày 10 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải T về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Vũ Minh T, sinh năm 1976

Trú tại: Ấp 4, xã Đồng Nơ, huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1970

Bà Đặng Thị P, sinh năm 1975.

Chị Nguyễn Thị Quỳnh N, sinh năm 1996.

Anh Nguyễn Trung H, sinh năm 2000.

Trú tại: Ấp Chà Lon, xã Minh Đức, huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể N sau:

- Công nhận hợp đồng chuyển Nợng Quyền sử dụng đất ngày 20/3/2023 giữa ông Vũ Minh T với ông Nguyễn Văn T, bà Đặng Thị P, anh Nguyễn Trung Hiều, chị Nguyễn Thị Quỳnh N có hiệu lực pháp luật.

- Công nhận Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất là tài sản hợp pháp của ông Vũ Minh T N sau:

- Thửa đất số: 05; tờ bản đồ số: 14; số: AN755630; do UBND huyện Bình Long cấp ngày 12/12/2008 cho hộ ông Nguyễn Văn T, bà Đặng Thị P.

Diện tích đất sử dụng thực tế 6772,2m² và có 150,1m² đất là lối đi chung; Trên đất có 350 cây cao su 15 năm tuổi.

Vị trí thửa đất thể hiện tại Mảnh trích đo bản đồ địa chính ngày 09/12/2022 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước ký duyệt.

Đương sự có quyền liên hệ đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xin đăng ký biến động quyền sử dụng đất theo quy định. Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền thu hồi và điều chỉnh Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của đương sự theo hiện trạng sử dụng đất.

3. Về chi phí tố tụng.

Ông Vũ Minh T phải chịu 6.000.000 đồng tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản. Do ông T đã nộp nên ông T không phải nộp thêm.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Vũ Minh T phải chịu án phí không có giá ngạch là 300.000 đồng.

- Ông Vũ Minh T phải chịu án phí có giá ngạch là 24.520.500 đồng.

Cần trừ số tiền tạm ứng án phí ông Vũ Minh T đã nộp 600.000 đồng theo biên lai thu số 0005254 ngày 26/4/2024 của Chi Cục thi hành án Dân sự huyện Hớn Quản.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- TAND Tỉnh Bình Phước.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

HỒ VĂN THANH

